

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 28-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Được, ông Trịnh Văn Thành

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Việt Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H** (tên gọi khác: Tý nhà thờ), sinh năm 1992 tại Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã S, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn P, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970;

Tiền án 01: Ngày 06/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tại bản án số 33/2021/HS-ST). Ngày 13/4/2022 chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành việc đóng án phí; tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Ngày 10/01/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước ra Quyết định về việc áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời gian 24 tháng, ngày 24/4/2015 chấp hành xong.

Ngày 15/8/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tại bản án số 75/2018/HS-ST). Ngày 14/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong việc đóng án phí ngày 02/10/2018.

Ngày 20/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tạ bản án số 27/2019/HSST). Ngày 05/7/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong việc đóng án phí.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2022 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị I, sinh năm 1973; trú tại: Khu phố N, phường X, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn H là đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm, muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng nên H nảy sinh ý định tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 14 giờ ngày 02/12/2022, H đi bộ từ khu vực Ngã ba trạm điện, thuộc đường Nguyễn Huệ, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài đến nhà bà Nguyễn Thị I, thuộc khu phố Phước Bình, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài. Khi vào nhà gặp bà I đang ở nhà H hỏi “có phải cô Út Hiền không” thì bà I trả lời “có gì không con”. H nhờ bà I chỉ đường quay ra đường Nguyễn Huệ, đồng thời phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển số 93P1-112.84 đang để trước cửa nhà, trên xe cắm sẵn chìa khóa điện nên H nảy sinh ý định lấy trộm xe. H giả vờ xin bà I ly nước để uống thì bà I đồng ý và quay vào nhà để lấy nước cho H. Lợi dụng sơ hở của bà I, H lấy xe mô tô 93P1-112.84 điều khiển bỏ trốn. Trên đường đi đến đoạn đường Phú Riềng Đỏ, thuộc phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, H gặp người tên Quỳnh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và nhờ Quỳnh hỏi chỗ bán xe vừa trộm được thì Quỳnh đồng ý và gọi điện thoại cho người thanh niên tên Hạ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để bán xe cho H thì Hạ đồng ý mua. Quỳnh nói với H đi đến cây xăng không rõ biển hiệu đã đóng cửa trên đường Phú Riềng Đỏ, phường Tân Bình để gặp Hạ. Tại đây, H nói cho Hạ biết là xe biển số 93P1-112.84 H mới lấy trộm được và muốn bán, Hạ đồng ý mua nên đưa trước cho H 500.000 đồng, khi nào gặp Hạ đưa thêm tiền thì H đồng ý bán. Sau khi nhận tiền H mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết. Đến 17 giờ ngày 06/12/2022 H đến công an phường Tân Xuân để đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 102/KLĐG ngày 09/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc biển số 93P1-112.84, đã qua sử dụng trị giá 10.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h

khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án tù 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo không tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại; vật chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng việc bà Nguyễn Thị I sơ hở trong việc quản lý tài sản nên khoảng 14 giờ ngày 02/12/2022 Trần Văn H đã lén lút chiếm đoạt của bà I 01 xe mô tô Honda Wave biển số 93P1-112.84 trị giá 10.000.000 đồng tại nhà riêng của bà I thuộc khu phố Phước Bình, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài. Hành vi của Trần Văn H thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, biết rõ những việc mình làm là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà bị cáo đã phạm tội. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Nhân thân của bị cáo xấu, rất nhiều lần bị tòa án xét xử về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không làm ăn lương thiện mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 06/5/2021 bị cáo Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 06/5/2021 chấp hành xong hình phạt tù nhưng khi chưa được xóa án tích thì ngày 02/12/2022 bị cáo phạm tội mới nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình

tiết tăng nặng hình phạt “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Đối 01 chiếc xe mô tô biển số 93P1-112.84 không thu hồi được. Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị I yêu cầu bị cáo Trần Văn H phải bồi thường trị giá chiếc xe là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), bị cáo H cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thị I giá trị chiếc xe là 12.000.000 đồng.

[8] Đối với hai đối tượng tên Hạ và Quỳnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đang tách ra xác minh làm rõ để có căn cứ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 06/12/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Trần Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thị I số **12.000.000 đồng** (Mười hai triệu đồng).

Nghĩa vụ thi hành án:

-Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoàng Long